

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 25/2020/HS-PT

Ngày 18-5-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoa

*Các Thẩm phán:* Ông Vi Đức Trí

Ông Lộc Sơn Thái

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Cẩm Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Phan Văn S, do có kháng cáo của bị cáo Phan Văn S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Phan Văn S, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1979 tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Nguyên lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn K và bà Phan Thị Q; có vợ Trần Thị D và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; tạm giữ ngày 20-12-2019, tạm giam từ ngày 23-12-2019 đến nay; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn S là lái xe hợp đồng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV Nguyễn Hoàng Gia K (sau đây viết tắt là Công ty). Khoảng đầu tháng 12-2019, tại khu vực thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Phan Văn S gặp một người đàn ông tên là T (không rõ họ và địa chỉ), người này đặt vấn đề thuê Phan Văn S vận chuyển pháo từ Đ về đến tỉnh Bắc Giang sẽ được thanh toán tiền công với giá

700.000 đồng/01 bao, Phan Văn S đồng ý. Khoảng 20 giờ ngày 19-12-2019, Phan Văn S điều khiển xe ô tô lên cửa khẩu T chở hàng (tỏi) cho Công ty, khi lên đến thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì gặp T. Tại đây, T bảo Phan Văn S đỗ xe ở Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn sẽ có người chở pháo lên và hẹn khoảng 18 giờ ngày 20-12-2019 đón T tại Bến xe phía N, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Theo lịch hẹn, Phan Văn S nhận 09 bao pháo với một người đàn ông chở bằng xe mô tô đến Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó, Phan Văn S cất 06 bao pháo vào cốp cabin đầu kéo, 03 bao pháo vào cốp bên sườn xe biển kiểm soát 12C-072.33 rồi điều khiển xe lên T, sang Trung Quốc lấy hàng cho Công ty. Sau khi lấy hàng từ Trung Quốc về, trong lúc chờ làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu, Phan Văn S lấy 03 bao pháo từ cốp bên sườn xe ô tô về cất cùng 06 bao pháo ở cabin đầu kéo. Khi xe ô tô đi đến xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Tại Biên bản xác định trọng lượng, chủng loại vật nghi pháo ngày 20-12-2019 thể hiện: 108 khối hình hộp, mỗi khối chứa 36 vật hình trụ liên kết với nhau bởi dây nối, có kích thước 14,5 x 14,5 x 15cm, bên ngoài có dây nối, có tổng trọng lượng 162kg.

Tại Kết luận giám định số: 29/KL-PC09 ngày 22-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 10-3-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phan Văn S phạm tội Vận chuyển hàng cấm. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Văn S 06 (sáu) năm tù. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Phan Văn S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phan Văn S giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Vận chuyển hàng cấm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và ấn định mức hình phạt 06 năm tù đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo có cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ mới, đó là: Đơn có xác nhận của chính quyền địa phương xác định bị cáo là lao động chính trong nhà; văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc trước khi bị bắt bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại

điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt tù cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên, cụ thể: Hồi 17 giờ 50 phút ngày 20-12-2019 tại Km7+500 quốc lộ 1A, thuộc thôn T, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Phan Văn S đã có hành vi Vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) từ thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đem về Bắc Giang để lấy tiền công vận chuyển với tổng trọng lượng pháo nổ là 162kg thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Văn S về tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình thêm các tài liệu thể hiện: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, từ khi bị cáo vi phạm pháp luật gia đình bị cáo rơi hoàn cảnh khó khăn (Đơn có xác nhận của chính quyền địa phương). Cơ quan có thẩm quyền có Văn bản số 12 đề ngày 05-5-2020 về việc đề nghị xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo vì bị cáo rất tích cực trong các phong trào nhất là phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc, cụ thể: Trước khi bị bắt giữ, qua nguồn tin báo của bị cáo cơ quan chức năng đã phát hiện, phá được 02 vụ án quan trọng góp phần giữ gìn và bảo vệ an ninh trật tự tại địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm, giảm hình phạt tù cho bị cáo.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin được giảm hình phạt tù của bị cáo Phan Văn S; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 10-3-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Phan Văn S, cụ thể như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phan Văn S 03 (ba) năm tù về tội Vận chuyển hàng cấm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 20-12-2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. L, tỉnh Lạng Sơn;
- CA TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Thị Hoa**